

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN PHỐI TOP ONE
Tổ 1, Thị trấn Việt Lâm, Huyện Vị Xuyên, Tỉnh Hà Giang
Số: 2007 /2020/TOP/CV/CBTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Giang, ngày 20 tháng 07 năm 2020

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

Tên tổ chức : Công ty cổ phần phân phối Top One
Mã chứng khoán : TOP
Trụ sở chính : Tổ 1, Thị trấn Việt Lâm, Huyện Vị Xuyên, Tỉnh Hà Giang
Điện thoại : 02462.928.994
Fax : 02462.828.818

Căn cứ vào mục 4 điều 11 chương III của thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ vào Báo cáo tài chính quý 1 năm 2020

Công ty cổ phần phân phối Top One xin giải về giải trình về việc Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp quý 2 năm 2020 Công ty cổ phần phân phối Top One: -84.882.408.639 VNĐ giảm so với Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp quý 2 năm 2019: -3.356.649.515 VNĐ do các nguyên nhân sau:

STT	Chỉ tiêu	Năm		So sánh		Nguyên nhân
		Quý 2/2020	Quý 2/2019	Chênh lệch	% Chênh lệch	
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	414,182,745	3,442,461,026	-3,028,278,281	-88%	Giảm do ảnh hưởng từ dịch bệnh Covid - 19, DN chuyển hướng sang lĩnh vực kinh doanh khác,
2	Các khoản giảm trừ doanh thu					
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	414,182,745	3,442,461,026	-3,028,278,281	-88%	Giảm do ảnh hưởng từ dịch bệnh Covid - 19, DN chuyển hướng sang lĩnh vực kinh doanh khác, có sự thay đổi định hướng, chiến lược kinh doanh khác....
4	Giá vốn hàng bán	360,147,500	6,160,479,611	-5,800,332,111	-94%	Giảm do doanh thu giảm
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	54,035,245	-2,718,018,585	2,772,053,830	102%	Tăng do trong năm 2019 kho hàng hóa bị mưa ngập dẫn đến một số hàng hóa bị hỏng dẫn đến phải hủy và tính vào giá vốn.



6	Doanh thu hoạt động tài chính	6,142	252,618,387	-252,612,245	-99.99%	Giảm do giảm lãi tiền gửi ngân hàng
7	Chi phí tài chính	84,224,433,000	26,250,000	84,198,183,000	3208%	Tăng do chuyển nhượng cổ phần bị lỗ
8	Chi phí bán hàng	159,960,000	247,719,500	-87,759,500	-35%	Giảm do sự sụt giảm doanh thu nên giảm chi phí bán hàng tương ứng
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	528,156,155	616,744,321	-88,588,166	-14%	Giảm do chi phí đầu tư do DN định hướng chuyển đổi kinh doanh sang lĩnh vực khác
10	Lợi nhuận thuần về hoạt động kinh doanh	-84,858,507,768	-3,356,114,019	-81,502,393,749	-2428%	Giảm do các nguyên nhân nêu trên
11	Thu nhập khác	1,712	0	1,712	100%	Tăng do xử lý xóa nợ khách hàng
12	Chi phí khác	23,902,583	535,496	23,367,087	4364%	Tăng do các khoản chậm nộp thuế
13	Lợi nhuận khác	-23,900,871	-535,496	-23,365,375	-4363%	Giảm do tăng chi phí khác
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	-84,882,408,639	-3,356,649,515	-81,525,759,124	-2429%	Giảm do các nguyên nhân nêu trên
15	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành					
16	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	-84,882,408,639	-3,356,649,515	-81,525,759,124	-2429%	Giảm do các nguyên nhân nêu trên

Trên đây là các nguyên nhân chủ yếu dẫn đến việc biến động về Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh quý 2 năm 2020 so với báo cáo tài chính quý 2 năm 2019. Công ty chúng tôi xin giải trình với Quý Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội. Trân trọng kính chào!.

- Như trên
- Lưu KT - TH



Chủ tịch Hội đồng quản trị
Nguyễn Hữu Khá